

**THÔNG TƯ số 69/1998/TT-BTC ngày 19-5-1998 về việc hướng dẫn thực hiện thuế nhập khẩu thóc, gạo ở các tỉnh phía Bắc.**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Nguyễn Công Tấn thay mặt Thủ tướng Chính phủ về việc lưu thông gạo ở thị trường phía Bắc, thông báo tại Công văn số 98/VPCP - KTTH ngày 5-5-1998 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc áp dụng thuế nhập khẩu thóc gạo ở các tỉnh phía Bắc cụ thể như sau:

1. Thực hiện không thu thuế nhập khẩu đối với các lô hàng thóc và gạo các loại của các tổ chức, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế và cá nhân nhập khẩu tại các cửa khẩu của các tỉnh phía Bắc có tờ khai hàng hóa nhập khẩu đăng ký với cơ quan hải quan bắt đầu kể từ ngày 1 tháng 6 năm 1998 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 1998.

2. Đối với các lô hàng thóc và gạo các loại không thuộc đối tượng phạm vi áp dụng nêu trên thực hiện mức thuế suất thuế nhập khẩu theo quy định tại Quyết định số 861A-TC/QĐ/TCT ngày 15-9-1996 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi tên và thuế suất của một số nhóm mặt hàng trong Biểu thuế nhập khẩu.

3. Tổ chức thực hiện: Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 6 năm 1998. Sau ngày 31 tháng 7 năm 1998 các lô hàng thóc, gạo thuộc đối tượng được áp dụng tại Điểm 1 Thông tư này thực hiện mức thuế suất thuế nhập khẩu theo quy định tại Quyết định số 861A-TC/QĐ/TCT ngày 15-9-1996 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Đề nghị Tổng cục Hải quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo và hướng dẫn đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy định tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, cần phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan để nghiên cứu hướng dẫn bổ sung cho phù hợp.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính  
*Thủ trưởng*

PHẠM VĂN TRỌNG

**THÔNG TƯ số 70/1998/TT-BTC ngày 21-5-1998 hướng dẫn sửa đổi một số điểm quy định tại Thông tư số 56-TC/NSNN ngày 21-8-1997 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 100-QĐ/TW ngày 3-6-1995 của Ban Bí thư Trung ương về kinh phí hoạt động của trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện.**

Sau một thời gian thực hiện Thông tư số 56-TC/NSNN ngày 21-8-1997 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 100-QĐ/TW ngày 3-6-1995 của Ban Bí thư Trung ương về kinh phí hoạt động của trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện; theo đề nghị của các cấp ủy Đảng và Ban Tư tưởng văn hóa Trung ương; nhằm đáp ứng yêu cầu của Đảng về tổ chức bồi dưỡng chính trị cho cán bộ cấp cơ sở, Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi một số điểm sau đây:

1. Mức chi trả thù lao cho giảng viên, báo cáo viên kiêm chức được nâng từ 30.000 đồng/buổi và 60.000 đồng/ngày lên 50.000 đồng/buổi và 100.000 đồng/ngày.

2. Mức hỗ trợ tiền ăn cho các học viên từ 5.000 đồng lên 10.000 đồng/ngày, không phân biệt cự ly.



Mức hỗ trợ cụ thể do địa phương quy định phù hợp với điều kiện của địa phương.

3. Nguồn chi trả thù lao giảng viên, báo cáo viên kiêm chức và mức hỗ trợ tiền ăn cho các học viên tăng thêm trong năm 1998, các trung tâm bồi dưỡng chính trị sắp xếp trong phạm vi ngân sách đã được giao từ đầu năm. Từ năm 1999 trở đi, trung tâm bồi dưỡng chính trị tổng hợp vào dự toán trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định chung.

4. Các quy định khác vẫn được thực hiện theo Thông tư số 56-TC/NSNN ngày 21-8-1997 của Bộ Tài chính.

5. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính  
*Thư trưởng*

PHẠM VĂN TRỌNG

**THÔNG TƯ số 72/1998/TT-BTC ngày 25-5-1998 hướng dẫn nội dung thu, chi của các tổ chức Hội cựu chiến binh trong cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước.**

Thực hiện Chỉ thị số 487-TTg ngày 3-7-1997 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Hội cựu chiến binh trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước; Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý tài chính đối với các nội dung thu, chi của các tổ chức Hội cựu chiến binh trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước (gọi chung là cơ quan, đơn vị) như sau:

**1. Nguồn thu bảo đảm hoạt động của các tổ chức Hội cựu chiến binh trong các cơ quan, đơn vị bao gồm:**

- Thu hội phí được để lại theo quy định trong điều lệ hoạt động của Hội.

- Thu từ viện trợ, ủng hộ, quyên góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đối với tổ chức Hội (nếu có).

- Thu từ các hoạt động gây quỹ của cơ sở Hội như: tổ chức ngày công lao động, lạc quyên bằng tiền hoặc hiện vật.

- Hỗ trợ từ kinh phí của các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp theo quy định của pháp luật; hỗ trợ từ hai quỹ khen thưởng và phúc lợi của doanh nghiệp nhà nước cho hoạt động của tổ chức Hội có gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp.

- Các nguồn thu khác (nếu có).

**2. Nội dung chi cho hoạt động của Hội:**

- Chi tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính trị, kinh tế.

- Chi đào tạo bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác hội.

- Chi phụ cấp cho cán bộ làm công tác hội theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Các chi phí khác phục vụ các hoạt động của Hội như: mua sách báo, bản tin, văn phòng phẩm v.v.

Các nội dung chi tiêu trên đây phải theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành.

3. Cơ sở Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong các cơ quan, đơn vị phải mở sổ sách theo dõi các khoản thu, chi, thực hiện chế độ công khai tài chính và báo cáo quyết toán kinh phí với cơ